

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-PT

Ngày: 14/7/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng và bà Đậu Thị Quy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Lê Vân – Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Huỳnh Văn Tám – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Huỳnh Xuân T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2022/HS-ST ngày 25/4/2022 của Tòa án nhân dân thị xã S C, tỉnh Phú Yên.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Huỳnh Xuân T, sinh năm 1983; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn C L, xã X L, thị xã S C, tỉnh Phú Yên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1965; có vợ Đỗ Duy Thùy Đ, sinh năm 1984 và 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Phạm Ngọc Á (tên gọi khác: “I”), sinh năm 1985; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn T L, xã X B, thị xã S C, tỉnh Phú Yên; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh M, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; có vợ Nguyễn Thị Lê S, sinh năm 1988 và 02 con, lớn sinh năm 2009 và nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Các bị cáo có liên quan đến kháng cáo:

1. Nguyễn Văn A, sinh năm 1971; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn B T, xã X B, thị xã S C, tỉnh Phú Yên; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn P, sinh năm 1933 (Đã chết) và bà Dương Thị T, sinh năm 1933 (Đã chết); có vợ Trần Thị L, sinh năm 1968 và 04, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Phạm Thanh Q, sinh năm 1990; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn T L, xã X B, thị xã S C, tỉnh Phú Yên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh M, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; có vợ Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1993 và 02 con, lớn sinh năm 2014 và nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 10/4/2021, Huỳnh Xuân T và Đỗ Duy Thùy Đ (vợ Toàn) đang dọn hàng tại chợ X L thuộc thôn C L, xã X L, thị xã S C; thì Nguyễn Văn A đến nói việc vợ chồng T, Đ nợ A 165.000.000 đồng nhưng chưa trả, dẫn đến mâu thuẫn, cãi nhau to tiếng. A gọi điện thoại cho Phạm Thanh Q (con rể A) đến nói chuyện với vợ chồng T, Đ; trên đường đi, Q gặp Nguyễn Văn Th, Th hỏi Q đi đâu, Q nói đi công việc, Th đi theo đến chợ X L, thấy Q đến nói chuyện với vợ chồng T, Đ; Đ bị trượt té ngã, nghĩ do Q đánh nên T xông vào đánh nhau với Q, thấy vậy Th vào can ngăn ôm T lại thì T bị ngã xuống đường; T đứng dậy đi vào sạp hàng của T lấy 01 con dao dài 40cm, cán bằng gỗ dài 10 cm, lưỡi bằng kim loại dài 30 cm đi ra dùng phần sống dao chém 01 cái trúng vào vùng lưng trái và mặt sau cánh tay trái của A gây thương tích. Thấy vậy, Q gọi điện thoại cho Phạm Ngọc Á (anh Q) nói bị T đánh và A (cha vợ Q) bị chém gây thương tích. Nghe vậy, Á điều khiển xe mô tô mang theo 01 cái xẻng dài 142,5 cm, phần cán bằng gỗ dài 100cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 42,5 cm đến hỏi T tại sao đánh Q và dùng phần cán xẻng đánh T trúng cằm tay phải. Q cũng xông vào dùng tay chân đánh T; trong lúc Á đánh T phần cán xẻng bị bung ra rơi xuống đường bê tông, Á cầm phần lưỡi xẻng đánh T trúng vào vùng lưng bên trái, còn A nhặt phần cán xẻng đánh T trúng 01 cái vào vùng mặt bên trái. Nghe chị Huỳnh Thị T hô la, can ngăn nên A, Á, Q bỏ đi về nhà.

Ngày 11/6/2021, Nguyễn Văn A có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và yêu cầu xử lý hành vi gây thương tích đối với Huỳnh Xuân T.

Ngày 13/6/2021, Huỳnh Xuân T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và yêu cầu xử lý hành vi gây thương tích đối với Nguyễn Văn A, Phạm Ngọc Á và Phạm Thanh Q.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 160/TgT ngày 02/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Nguyễn Văn A bị thương tích, tỷ lệ 04%, do vật có cạnh gây ra.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 163/TgT ngày 04/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Huỳnh Xuân T bị thương tích, tỷ lệ 10%, do vật tày có cạnh gây ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2022/HS-ST ngày 25/4/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên đã tuyên bị cáo Huỳnh Xuân T, Phạm Ngọc Á phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Áp dụng Điểm a, Khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Toàn; phạt: Bị cáo Phạm Ngọc Á 08 (Tám) tháng tù; bị cáo Huỳnh Xuân T 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt các bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn phạt bị cáo Nguyễn Văn A 06 tháng tù, phạt bị cáo Phạm Thanh Q 05 tháng tù; cho các bị cáo A, Q hưởng án treo; tuyên phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/5/2022, bị cáo Phạm Ngọc Á kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 09/5/2022, bị cáo Huỳnh Xuân T kháng cáo toàn bộ bản án và sẽ kháng cáo bổ sung khi nhận được bản án.

Ngày 27/6/2022, bị cáo Huỳnh Xuân T kháng cáo bổ sung xin hưởng án treo.

Ngày 14/07/2022 Huỳnh Xuân T có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với các bị cáo Nguyễn Văn A, Phạm Ngọc Á, Phạm Thanh Q (*Đơn được Ủy ban nhân dân xã X L, thị xã S C nơi Huỳnh Xuân T cư trú xác nhận*). Nguyễn Văn A (có cả Phạm Ngọc Á, Phạm Thanh Q) có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với bị cáo Huỳnh Xuân T (*Đơn được Công an xã X L, thị xã S C nơi Nguyễn Văn A, Phạm Ngọc Á, Phạm Thanh Q cư trú xác nhận*).

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn A, Phạm Ngọc Á, Phạm Thanh Q, Huỳnh Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho người bị hại như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên; các bị cáo thấy có tội mong người bị hại tha thứ và pháp luật khoan hồng.

Bị cáo Huỳnh Xuân T cho rằng các bị cáo Nguyễn Văn A, Phạm Ngọc Á, Phạm Thanh Q đã thực sự ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Văn A cũng như các bị cáo Phạm Ngọc Á, Phạm Thanh Q cho rằng bị cáo Huỳnh Xuân T đã thực sự ăn năn hối cải; và các bên mong muốn được hòa giải, nên tự nguyện rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can cho nhau.

Người bào chữa của bị cáo Huỳnh Xuân T trình bày lời bào chữa có nội dung, vụ án được khởi tố theo yêu cầu của người bị hại, nay Huỳnh Xuân T có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với các bị cáo Nguyễn Văn A, Phạm Ngọc Á, Phạm Thanh Q. Nguyễn Văn A (có cả Phạm Ngọc Á, Phạm Thanh Q) có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với các bị cáo Huỳnh Xuân T, nên đề nghị Tòa án Hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 2 Điều 155; Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự – Hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 10/4/2021, tại chợ X L thuộc thôn C L, xã X L, thị xã S C. Huỳnh Xuân T có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém trúng lưng trái, tay trái của Nguyễn Văn A gây thương tích, tỷ lệ 04%. Phạm Ngọc Á có hành vi dùng xẻng, Nguyễn Văn A dùng phần cán xẻng là hung khí nguy hiểm, cùng Phạm Thanh Q dùng tay, chân đánh Huỳnh Xuân T trúng cẳng tay phải, lưng bên trái, mặt bên trái gây thương tích, tỷ lệ 10%. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử các bị cáo Huỳnh Xuân T, Nguyễn Văn A, Phạm Ngọc Á, Phạm Thanh Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi của các bị cáo Huỳnh Xuân T, Nguyễn Văn A, Phạm Ngọc Á, Phạm Thanh Q không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của người khác trái pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương, nên cần xử lý nghiêm. Khi lượng hình án sơ thẩm đã phạt bị cáo Phạm Ngọc Á 08 (Tám) tháng tù, bị cáo Huỳnh Xuân T 07 (Bảy) tháng tù, bị cáo Nguyễn Văn A 06 tháng tù, bị cáo Phạm Thanh Q 05 tháng tù; cho các bị cáo Ái, Quản hưởng án treo. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo Huỳnh Xuân T, Phạm Ngọc Á có đơn kháng cáo; và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Huỳnh Xuân T có ý kiến rút yêu cầu khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với các bị cáo Nguyễn Văn A, Phạm Ngọc Á, Phạm Thanh Q. Bị cáo Nguyễn Văn A (có cả Phạm Ngọc Á, Phạm Thanh Q) có ý kiến rút yêu cầu khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với bị cáo Huỳnh Xuân T. Xét việc rút yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Huỳnh Xuân T đối với các bị cáo Nguyễn Văn A, Phạm Ngọc Á, Phạm Thanh Q; của Nguyễn Văn A (có cả Phạm

Ngọc Á, Phạm Thanh Q) đối với bị cáo Huỳnh Xuân T là hoàn toàn tự nguyện. Theo quy định tại Điều 282 Bộ luật Tố tụng hình sự, thì không giới hạn về thời điểm mà người đã yêu cầu khởi tố vụ án rút yêu cầu. Do đó, việc rút yêu cầu khởi tố của người đã yêu cầu khởi tố vụ án là phù hợp, nên chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên và Người bào chữa a cho bị cáo Huỳnh Xuân T , áp dụng Khoản 2 Điều 155; Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự – Hủy bản án sơ thẩm số: 19/2022/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã S C, tỉnh Phú Yên (*Ngoài phần quyết định hình phạt; bồi thường dân sự; vật chứng; còn có cả phần án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm*) và Đình chỉ vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 06 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đối với các bị cáo Huỳnh Xuân T, Nguyễn Văn A, Phạm Ngọc Á, Phạm Thanh Q.

[3] Lý do hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là do người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu; không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm, nên các bị cáo Huỳnh Xuân T , Nguyễn Văn A , Phạm Ngọc Á , Phạm Thanh Q không có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

[4] Do quyết định hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án nên không xem xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Xuân T, Phạm Ngọc Á.

[5] Các bị cáo Huỳnh Xuân T, Phạm Ngọc Á không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã S C, tỉnh Phú Yên tiến hành lập thủ tục để xử phạt vi phạm hành chính đối với các bị cáo Huỳnh Xuân T, Nguyễn Văn A , Phạm Ngọc Á , Phạm Thanh Q về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 2 Điều 155; Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2022/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã S C, tỉnh Phú Yên (*Ngoài phần quyết định hình phạt; bồi thường dân sự; vật chứng; còn có cả phần án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm*) và Đình chỉ vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đối với các bị cáo Huỳnh Xuân T, Nguyễn Văn A, Phạm Ngọc Á, Phạm Thanh Q bị cấp sơ thẩm truy tố, xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Việc hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là do người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu; không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm, nên các bị cáo Huỳnh Xuân T , Nguyễn Văn A , Phạm Ngọc Á , Phạm Thanh Q không có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

3. Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã S C, tỉnh Phú Yên tiến hành lập thủ tục để xử phạt vi phạm hành chính đối với các bị cáo Huỳnh Xuân T, Nguyễn Văn A , Phạm Ngọc Á , Phạm Thanh Q về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

4. Các bị cáo Huỳnh Xuân T, Phạm Ngọc Á không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao (1);
- TAND thị xã S C(2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND thị xã S C(1);
- Công an thị xã S C(1);
- Sở Tư pháp (1);
- P.KTNV (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Nguyên Tùng